TRƯỜNG THCS TÂN HỘ CƠ
TỔ: KHTN – CÔNG NGHỆ - THƯ VIỆN Họ và tên GV: Hồ Thị Như Thủy

CHỦ ĐỀ 5: CHẤT TINH KHIẾT – HỖN HỢP – PHƯƠNG PHÁP TÁCH CÁC CHẤT

Bài 15: CHẤT TINH KHIẾT- HỖN HỢP

Môn học: Khoa học tự nhiên lớp 6

Thời gian thực hiện: Tuần 9, 10 (01/11 đến 05/11); 03 tiết

I. MỤC TIÊU

1. Về năng lực

a) Năng lực chung

- Tự chủ, tự học: Tự học theo hướng dẫn của GV các nội dung về chất tinh khiết, hỗn hợp, dung dịch, huyền phù và nhũ tương;
- Giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm hiệu quả và đảm bảo các thành viên bên trong nhóm đều tích cực tham gia;
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thảo luận với các thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập, hoàn thành các phương án tìm hiểu chất tinh khiết, hỗn hợp, dung dịch, huyền phù và nhũ tương.

b) Năng lực đặc thù môn học

Hình thành cho học sinh năng lực khoa học tự nhiên:

- Nhận thức khoa học tự nhiên: Nêu được khái niệm chất tinh khiết, hỗn hợp; Phân biệt được hỏn hợp đồng nhất, hỗn hợp không đóng nhất; Nhận ra được một số khí cũng có thể hoà tan trong nước để tạo thành một dung dịch, các chất rắn hoà tan và không hoà tan trong nước; Nêu được các yếu tố ảnh hưởng đến lượng chất rắn hoà tan trong nước;
- Tìm hiểu tự nhiên: Thực hiện được thí nghiệm để biết dung môi, dung dịch là gì; Phân biệt được dung môi và dung dịch;
-Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Quan sát một số hiện tượng trong thực tiễn để phân biệt được dung dịch với huyền phù, nhũ tương.

2. Về phẩm chất

- Tham gia tích cực hoạt động nhóm phù hợp với khả năng của bản thân.
- Cẩn thận, khách quan và trung thực trong thực hành, hoàn thành các bảng số liệu
- Có niềm say mê, hứng thú với việc khám phá và học tập khoa học tự nhiên.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Các hình ảnh theo sách giáo khoa;
- Phiếu trả lời câu hỏi của nhóm;
- Máy laptop, tivi
- Phiếu học tập.

TRƯỜNG THCS TÂN HỘ CƠ
TỔ: KHTN – CÔNG NGHỆ - THƯ VIỆN Họ và tên GV: Hồ Thị Như Thủy

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

K	W	L
Liệt kê những điều em đã biết về lương thực, thực phẩm. Vậy lương thực, thực phẩm là chất tinh khiết hay hỗn hợp?	Liệt kê những điều em muốn biết thêm về chất tinh khiết, hỗn hợp	Liệt kê những điều em đã học được về chất tinh khiết, hỗn hợp

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

K	W	L
Lương thực là thức ăn chứa hàm lượng lớn tinh bột, nguồn cung cấp chính về năng lượng và chất bột trong khẩu phần thức ăn. Thực phẩm là thức ăn có chứa tinh bột, chất béo, chất đạm hoặc nước mà con người có thể ăn hay uống được nhằm cung cấp các chất dinh dưỡng cho cơ thể. Vậy lương thực, thực phẩm là hỗn hợp.	Ngoài lương thực và thực phẩm hỗn hợp còn tồn tại ở dạng nào khác? Các cụm từ em thường nghe như dung dịch, dung môi, chất tan hay huyền phù, nhũ tương có nghĩa là gì? Nước khoáng đóng chai có phải là chất tinh khiết không? hỗn hợp; chất tinh khiết có tính chất như thế nào…	Chất tinh khiết là trong đó chỉ có duy nhất một chất. Còn hỗn hợp là gồm nhiều chất trộn lại.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
1. Em có nhận xét gì về số lượng các chất có trong nước cất, bình khí oxygen y tế, sản phẩm đường tinh luyện và muối tinh. Các chất đó ở thể nào?	
2. Đường có vị ngọt, muối ăn có vị mặn, nước sôi ở 100 **°C** và khí oxygen hoá lỏng ở -183 **°C.** Theo em, nếu lẫn tạp chất khác thì những tính chất trên có thay đổi không?	

TRƯỜNG THCS TÂN HỘ CƠ
TỔ: KHTN – CÔNG NGHỆ - THƯ VIỆN Họ và tên GV: Hồ Thị Như Thủy

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
1. Em có nhận xét gì về số lượng các chất có trong nước cất, bình khí oxygen y tế, sản phẩm đường tinh luyện và muối tinh. Các chất đó ở thể nào?	Các chất đó đều nguyên chất, không lẫn tạp chất. Nước cất ở thể lỏng, oxygen ở thể khí, đường tinh luyện và muối ăn ở thể rắn.
2. Đường có vị ngọt, muối ăn có vị mặn, nước sôi ở 100 °c và khí oxygen hoá lỏng ở -183 °c. Theo em, nếu lẫn tạp chất khác thì những tính chất trên có thay đổi không?	Nếu lẫn tạp chất thì vị, nhiệt độ sôi và nhiệt độ ngưng tụ của các chất trên sê thay đổi.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
1. Bột canh có phải là chất tinh khiết không? Em hãy liệt kê các thành phần tạo nên bột canh được dùng làm gia vị trong bữa ăn của gia đình em.	
2. Nếu có đủ nguyên liệu, em làm thê nào để có bột canh? Nếu bớt một trong các thành phần của bột canh thì vị có thay đổi không? Giải thích.	
3. Quan sát hình 15.3, em hãy cho biết nước khoáng thiên nhiên có phải là nước nguyên chất không. Giải thích.	
4. Em đã bao giờ xem thợ xây trộn vữa xây dựng chưa? Em hãy tìm hiểu xem cần những vật liệu gì để tạo nên vữa xây dựng.	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
1. Bột canh có phải là chất tinh khiết không? Em hãy liệt kê các thành phần tạo nên bột canh được dùng làm gia vị trong bữa ăn của gia đình em.	Bột canh không phải là chất tinh khiết. Bột canh có thành phần gồm nhiều chất như: muối ăn, đường, mì chính (bột ngọt), hạt tiêu,...
2. Nếu có đủ nguyên liệu, em làm thê nào để có bột canh? Nếu bớt một trong các thành phần của bột canh thì vị có thay đổi không? Giải thích.	Khi trộn lẫn các nguyên liệu với nhau theo tỉ lệ thích hợp, ta được bột canh. Nếu bớt một trong các thành phần thì vị của bột canh sẽ thay đổi do mỗi

	thành phần có tính chất riêng, tạo nên vị đặc trưng.
3. Quan sát hình 15.3, em hãy cho biết nước khoáng thiên nhiên có phải là nước nguyên chất không. Giải thích.	Nước khoáng thiên nhiên không phải là nước nguyên chất. Vì ngoài nước, trong thành phần của nước khoáng còn chứa một số chất khoáng khác.
4. Em đã bao giờ xem thợ xây trộn vữa xây dựng chưa? Em hãy tìm hiểu xem cần những vật liệu gì để tạo nên vữa xây dựng.	Những vật liệu cần thiết để tạo nên vữa xây dựng gồm: xi măng, cát, nước.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4

THÍ NGHIỆM	KẾT LUẬN
1. Hãy cho biết các chất lỏng có hoà tan trong nhau không	
2. Quan sát hình 15.4, em hãy nhận xét sự phân bố thành phần các chất trong hỗn hợp đồng nhất và không đồng nhất.	
3. Em hãy lấy ví dụ về hỗn hợp đồng nhất và hỗn hợp không đồng nhất.	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4

THÍ NGHIỆM	KẾT LUẬN
1. Hãy cho biết các chất lỏng có hòa tan trong nhau không	Ống nghiệm thứ nhất: Rượu tan được trong nước; Ống nghiệm thứ hai: Dầu ăn không tan trong nước, nổi lên trên do nhẹ hơn nước.
2. Quan sát hình 15.4, em hãy nhận xét sự phân bố thành phần các chất trong hỗn hợp đồng nhất và không đồng nhất.	Trong hỗn hợp đồng nhất, các thành phần phân bố đồng đều nhau ở mọi vị trí, còn trong hỗn hợp không đồng nhất các thành phần phân bố không đồng đều.
3. Em hãy lấy ví dụ về hỗn hợp đồng nhất và hỗn hợp không đồng nhất.	Hỗn hợp đồng nhất: nước đường, nước muối, Hỗn hợp không đồng nhất: sữa đặc và nước, bột mì và nước,...

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 5

TRƯỜNG THCS TÂN HỘ CƠ
TỔ: KHTN – CÔNG NGHỆ - THƯ VIỆN Họ và tên GV: Hồ Thị Như Thủy

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Trước kia, ở một số vùng chưa có điện, đèn dầu rất phổ biến trong việc thắp sáng. Khi bấc đèn quá ngắn hoặc dầu cạn gần hết làm bấc không chạm tới dầu, có người nhanh trí đã đổ nước vào bình dầu và đèn tiếp tục cháy sáng thêm một thời gian ngắn nữa. Em hãy giải thích tại sao người ta lại làm như thế?	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 5

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Trước kia, ở một số vùng chưa có điện, đèn dầu rất phổ biến trong việc thắp sáng. Khi bấc đèn quá ngắn hoặc dầu cạn gần hết làm bấc không chạm tới dầu, có người nhanh trí đã đổ nước vào bình dầu và đèn tiếp tục cháy sáng thêm một thời gian ngắn nữa. Em hãy giải thích tại sao người ta lại làm như thế?	Vì dầu hoả không tan trong nước, nhẹ hơn nước và nổi lên trên nên khi cho thêm nước vào, phần dầu hoả sẽ được dâng lên phía trên đến khi chạm bấc đèn, làm cho đèn tiếp tục cháy sáng.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 6

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Trên một số bình nước khoáng thường có dòng chữ"Nước khoáng tinh khiết".Theo em, ý nghĩa của dòng chữ này có hợp lí không? Tại sao?	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 6

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Trên một số bình nước khoáng thường có dòng chữ"Nước khoáng tinh khiết".Theo em, ý nghĩa của dòng chữ này có hợp lí không? Tại sao?	Ý nghĩa dòng chữ "Nước khoáng tinh khiết" không hợp lí vì đã là nước khoáng thì trong thành phần sẽ có nước và các loại muối khoáng, đây là hỗn hợp chứ không phải chất tinh khiết.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 7A

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI

TRƯỜNG THCS TÂN HỘ CƠ
TỔ: KHTN – CÔNG NGHỆ - THƯ VIỆN Họ và tên GV: Hồ Thị Như Thủy

Em hãy kể tên một số chất rắn tan được trong nước, một số chất rắn không tan được trong nước mà em biết.	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 7A

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Em hãy kể tên một số chất rắn tan được trong nước, một số chất rắn không tan được trong nước mà em biết.	- Chất rắn tan được trong nước: muối ăn, đường, mì chính (bột ngọt), phân bón hoá học,... - Chất rắn không tan được trong nước: sắt, cát, đá vôi, bột mì,...

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 7B

Ống nghiệm	Chất Tan	Hiện tượng quan sát được	Giải thích
1	Muối ăn		
2	Đường		
3	Bột mì		
4	Cát		
5	Thuốc tím		
6	Lodine		

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 7B

Ống nghiệm	Chất Tan	Hiện tượng quan sát được	Giải thích
1	Muối ăn	Hỗn hợp đồng nhất	Muối tan trong nước
2	Đường	Hỗn hợp đồng nhất	Đường tan trong nước
3	Bột mì	Xuất hiện một ít bột mì lơ lửng trong nước, còn lại phán lớn lắng xuống đáy ống nghiệm. Nếu để lâu, toàn bộ bột mì sẽ từ từ lắng hết xuống đáy ống nghiệm	Bột mì không tan trong nước

4	Cát	Lắng xuống đáy ống nghiệm	Cát không tan trong nước
5	Thuốc tím	Hỗn hợp đồng nhất, màu tím	Thuốc tím tan trong nước
6	Iodine	Chất rắn màu tím đen, lắng xuống đáy ống nghiệm. Nước vẫn trong suốt, không màu	Iodine không tan trong nước

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 8A

Cốc	Điều kiện tiến hành thí nghiệm	Thời gian
1	Nước lạnh + đường viên	
2	Nước ở nhiệt độ thường + đường viên	
3	Nước nóng + đường viên	
4	Nước nóng + dường viên + khuây đéu	
5	Nước nóng + đường nghiền nhỏ + khuấy đéu	

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 8B

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Đường ở cốc nào sẽ tan nhanh nhất; chậm nhất? Giải thích.	
Tại sao đun nóng dung dịch lại làm chất rắn tan nhanh hơn?	
Tại sao khuấy đều dung dịch lại làm chất rắn tan nhanh hơn?	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 8B

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Đường ở cốc nào sẽ tan nhanh nhất; chậm nhất? Giải thích.	Cốc 1 tan chậm nhất vì sử dụng đường với kích thước lớn và nước lạnh nên khó hoà tan. Cốc 5 tan nhanh nhất vì sử dụng đường nghiền nhỏ, được khuấy đều trong nước nóng nên dễ hoà tan.
Tại sao đun nóng dung dịch lại làm chất rắn tan nhanh hơn?	Ở nhiệt độ cao, các hạt chất của nước chuyển động nhanh hơn, làm tăng số lần va chạm giữa các hạt chất của nước với bề mặt chất rắn, làm chất rắn tan nhanh hơn.
Tại sao khuấy đều dung dịch lại làm chất rắn tan nhanh hơn?	Vì khi khuấy đều sẽ tạo ra sự tiếp xúc liên tục giữa chất rắn và các hạt chất của nước,

	khiến quá trình hoà tan chất rắn xảy ra nhanh hơn.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 9

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Khi em mở nắp chai nước ngọt để rót vào cốc (hình 15.7) thì thấy bọt khí tạo ra và nghe tiếng "xì xèo"ở miệng cốc. Em hãy giải thích hiện tượng này.	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 9

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Khi em mở nắp chai nước ngọt để rót vào cốc (hình 15.7) thì thấy bọt khí tạo ra và nghe tiếng "xì xèo"ở miệng cốc. Em hãy giải thích hiện tượng này.	Trong nước ngọt có hoà tan thêm khí co, (khí không độc, tan được một phần trong nước, tạo dung dịch có vị chua nhẹ, kích thích tiêu hoá thức ăn). Ở các nhà máy sản xuất nước ngọt, người ta dùng áp lực lớn để ép co hoà tan vào nước. Sau đó nạp vào chai hoặc lon và đóng kín lại thì thu được nước ngọt. Khi mở nắp chai nước ngọt để rót vào cốc, áp suất bên ngoài thấp hơn trong chai nên $C0_2$ lập tức bay vào không khí, tạo ra bọt khí với tiếng "xì xèo" ở miệng cốc. Vào mùa hè, người ta thường thích uống nước ngọt ướp lạnh. Khi ta uống nước ngọt, dạ dày và ruột không hề hấp thụ khí $C0_2$. Do ảnh hưởng bởi nhiệt độ trong dạ dày nên khí $C0_2$ nhanh chóng theo đường miệng thoát ra ngoài, mang đi bớt một phần nhiệt lượng trong cơ thể, làm cho người uống có cảm giác mát mẻ, dễ chịu.

TRƯỜNG THCS TÂN HỘ CƠ
TỔ: KHTN – CÔNG NGHỆ - THƯ VIỆN Họ và tên GV: Hồ Thị Như Thủy

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 10

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Từ thí nghiệm 1, em hãy cho biết dầu ăn và ethanol, chất nào tan hoàn toàn trong nước. Hỗn hợp thu được là đồng nhất hay không đóng nhất?	
Ở thí nghiệm 2, những chất rắn tan trong nước tạo ra hỗn hợp đồng nhất hay không đồng nhất?	
Dựa vào hình 15.8, em hãy mô tả quá trình tạo ra dung dịch đường.	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 10

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Từ thí nghiệm 1, em hãy cho biết dầu ăn và ethanol, chất nào tan hoàn toàn trong nước. Hỗn hợp thu được là đồng nhất hay không đóng nhất?	Ethanol tan hoàn toàn trong nước, tạo ra hỗn hợp đồng nhất. Dầu ăn không tan trong nước, tạo ra hỏn hợp không đồng nhất.
Ở thí nghiệm 2, những chất rắn tan trong nước tạo ra hỗn hợp đồng nhất hay không đồng nhất?	Khi hoà tan các chất rắn trong nước, ta sẽ thu được hỗn hợp đồng nhất.
Dựa vào hình 15.8, em hãy mô tả quá trình tạo ra dung dịch đường.	Khi cho đường vào nước và khuấy đều, các hạt đường sẽ tan và phân bó đều vào nước, tạo thành hỗn hợp đồng nhất gọi là dung dịch đường.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 11

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Em hãy lấy ví dụ chất tan trong dung môi này mà không tan trong dung môi khác.	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 11

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Em hãy lấy ví dụ chất tan trong dung môi này mà không tan trong dung môi khác.	Muối ăn là chất tan được trong nước nhưng không tan trong xăng hoặc dầu hoả. Ngược lại, cao su tan được trong xăng nhưng không tan trong nước.

TRƯỜNG THCS TÂN HỘ CƠ
TỔ: KHTN – CÔNG NGHỆ - THƯ VIỆN Họ và tên GV: Hồ Thị Như Thủy

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 12

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Hỗn hợp nào sau đây **không** được xem là dung dịch? Giải thích. A. Hỗn hợp nước đường. B. Hỗn hợp nước muối, C. Hỗn hợp bột mì và nước khuấy đều. D. Hỗn hợp nước và rượu.	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 12

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Hỗn hợp nào sau đây **không** được xem là dung dịch? Giải thích. A. Hỗn hợp nước đường. B. Hỗn hợp nước muối, C. Hỗn hợp bột mì và nước khuấy đều. D. Hỗn hợp nước và rượu.	C. Vì bột mì và nước không phải là hỗn hợp đồng nhất.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 13

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Hằng năm khi mùa lũ về, trên các sông lại có sự bồi đắp thêm chất dinh dưỡng cho đất ở vùng đồng bằng nơi chúng chảy qua. Em hãy cho biết tại sao lại có hiện tượng này.	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 13

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Hằng năm khi mùa lũ về, trên các sông lại có sự bồi đắp thêm chất dinh dưỡng cho đất ở vùng đồng bằng nơi chúng chảy qua. Em hãy cho biết tại sao lại có hiện tượng này.	Nước sông đem theo phù sa giàu dinh dưỡng là các hạt rắn lơ lửng trong nước. Khi chảy qua đồng bằng, các hạt phù sa rắn này bị giữ lại, bồi đắp thêm chất dinh dưỡng cho đồng bằng.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 14

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Món xốt mayonnaise em yêu thích sử dụng trong các món salad có thể tự chế biến ở nhà với các nguyên liệu đơn giản như trong hình 15.10 bằng cách trộn lẫn	

thành một hỗn hợp. Theo em, hòn hợp xốt mayonnaise là một dung dịch, huyền phù hay một dạng khác?	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 14

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Món xốt mayonnaise em yêu thích sử dụng trong các món salad có thể tự chế biến ở nhà với các nguyên liệu đơn giản như trong hình 15.10 bằng cách trộn lẫn thành một hỗn hợp. Theo em, hòn hợp xốt mayonnaise là một dung dịch, huyền phù hay một dạng khác?	Xốt mayonnaise không phải dung dịch vì là hỗn hợp không đồng nhất. Xốt này cũng không là huyền phù vì không phải các hạt rắn phân bố trong chất lỏng.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 15

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Em hãy lấy một số ví dụ về huyền phù, nhũ tương mà em biết trong thực tế.	
Từ các hình 15.11 đến 15.13, hãy phân biệt dung dịch, huyền phù và nhũ tương.	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 15

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Em hãy lấy một số ví dụ về huyền phù, nhũ tương mà em biết trong thực tế.	Huyền phù: nước bột sắn dây, khuấy bột mì trong nước, nước sông,... Nhũ tương: lòng đỏ trứng, xốt dầu giấm, sữa đặc và nước, mĩ phẩm dạng lỏng như sữa rửa mặt hoặc kem dưỡng da,...
Từ các hình 15.11 đến 15.13, hãy phân biệt dung dịch, huyền phù và nhũ tương.	Dung dịch: Chất tan hoà tan được trong dung môi, tạo thành hỗn hợp đồng nhất. Ví dụ: hoà tan muối ăn vào nước thu được dung dịch nước muối. Huyền phù: Hỗn hợp gồm các hạt rắn lơ lửng, phân tán trong môi trường lỏng. Ngược lại với dung dịch, nếu để yên huyền phù một thời gian thì các hạt chất rắn sẽ lắng xuống đáy, tạo thành một lớp cặn. Ví dụ: nước sông, nước bột sắn dây,...

	Nhũ tương: Hỗn hợp gồm một hay nhiều chất lỏng phân tán trong môi trường lỏng và thường là không hoà tan vào nhau. Ví dụ: xốt dầu giấm, xốt mayonnaise, sữa, mĩ phẩm dạng lỏng, viên nang dầu cá,...

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 16

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Hãy phân biệt hai dạng hỗn hợp: cát trong nước biển và muối trong nước biển.	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 16

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Hãy phân biệt hai dạng hỗn hợp: cát trong nước biển và muối trong nước biển.	Cát trong nước biển: huyền phù. Muối trong nước biển: dung dịch.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 17

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Vào mùa hè, chúng ta thường pha nước chanh đường có đá để giải khát. Theo em, nên hoà tan đường vào nước ấm rồi cho đá vào hay cho đá vào trước rồi mới hoà tan đường?	

ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 17

NỘI DUNG CÂU HỎI	TRẢ LỜI
Vào mùa hè, chúng ta thường pha nước chanh đường có đá để giải khát. Theo em, nên hoà tan đường vào nước ấm rồi cho đá vào hay cho đá vào trước rồi mới hoà tan đường?	Nên hoà tan đường vào nước ấm trước rồi mới cho đá vào sau. Nếu cho đá vào trước thì nhiệt độ của nước sẽ hạ xuống, làm quá trình hoà tan đường bị chậm lại.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. KHỞI ĐỘNG BÀI HỌC

Hoạt động : Ở bài 17 em đã được học các loại lương thực-thực phẩm. Chúng ở dạng tinh khiết hay hỗn hợp?

Trong cuộc sống có những sản phẩm ở dạng chất tinh khiết nhưng cũng có nhiều sản phẩm ở dạng hỗn hợp. Vậy thế nào là chất tinh khiết, hỗn hợp?

a) Mục tiêu: Tạo được hứng thú cho học sinh, để học sinh bày tỏ được quan điểm cá nhân về chất tinh khiết, hỗn hợp.

b) Nội dung: GV tổ chức cho HS thảo luận và hoàn thành phiếu học tập.
c) Sản phẩm: Bảng KWL **(**Phiếu học tập số 1).
d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Thông báo luật chơi: Mỗi ý nêu được sẽ +2 điểm. Nhóm nhiều điểm nhất sẽ thắng cuộc	Ghi nhớ luật chơi
Giao nhiệm vụ: Thời gian thực hiện là đúng 5p kể từ khi giao nhiệm vụ.	Nhận nhiệm vụ
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: Quan sát học sinh, hỗ trợ HS khi cần thiết.	Thực hiện nhiệm vụ: Hoàn thành phiếu học tập số 1.
Thu phiếu học tập của các nhóm.	Nạp phiếu học tập.
Chốt lại và đặt vấn đề vào bài: Các em đã đưa ra nhận định của mình về chất tinh khiết, hỗn hợp . Bài học hôm nay chúng ta sẽ làm rõ vấn đề trên.	Chuẩn bị sách vở học bài mới.

B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: Quan sát một số chất trong cuộc sống

a) Mục tiêu: GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét về một số chất có ứng dụng trong cuộc sống..
b) Nội dung: GV yêu cầu các nhóm HS quan sát hình 15.1 và thảo luận các nội dung 1 và 2 trong SGK.
GV cho học sinh thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập.
c) Sản phẩm: Phiếu học tập số 2.
d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu HS quan sát hình từ 15.1 SGK. Hoạt động nhóm để hoàn thành phiếu học tập số 2.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: Mỗi nhóm 2 bạn, thảo luận nhóm đôi và hoàn thành phiếu học tập số 2. Sau khi thảo luận xong, nhóm nào xung phong trình bày, sẽ có điểm cộng.	Thảo luận nhóm, hoàn thành phiếu học tập số 2.
Báo cáo kết quả: - Chọn nhóm xung phong đầu tiên lên trình bày; - Mời nhóm khác nhận xét;	- Nhóm xung phong trình bày kết quả ở phiếu học tập; - Nhóm khác nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.

- GV nhận xét sau khi các nhóm đã có ý kiến bổ sung.	
Tổng kết: - Qua việc thảo luận của các nhóm HS, GVgợi ý để HS rút ra kết luận về khái niệm chất tinh khiết và đặc điểm của nó. - Yêu cầu học sinh chốt lại kết luận về khái niệm chất tinh khiết và đặc điểm của nó.	- Kết luận về khái niệm chất tinh khiết và đặc điểm của nó. - Ghi vào vở.

Hoạt động 2: Quan sát một số sản phẩm chứa hỗn hợp các chất

a) Mục tiêu: Giúp HS nêu được khái niệm hỗn hợp.

b) Nội dung: GV sử dụng phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề, cho HS quan sát một số hỗn hợp được minh hoạ ở hình 15.2 và 15.3 trong SGK, sau đó tổ chức cho HS thảo luận.

c) Sản phẩm: Phiếu học tập số 3. .

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: Cho HS quan sát một số hỗn hợp được minh hoạ ở hình 15.2 và 15.3 trong SGK, sau đó thảo luận nhóm. Thời gian thực hiện sau 3 phút khi nhận nhiệm vụ. Sau khi làm xong, 1 nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo và chấm điểm.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện nhiệm vụ.
Báo cáo kết quả: - Mời một nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo cho nhau và chấm điểm (sau khi giáo viên đã công bố đáp án). - GV phân tích và đưa ra nhận xét, đáp án. **Đánh giá:** - Yêu cầu các nhóm chấm điểm; - GV thu phiếu học tập xem các nhóm chấm đúng hay không.	- Nhóm xung phong trình bày kết quả ở phiếu học tập; - Nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn; - Các nhóm chấm điểm và báo điểm cho nhóm bạn; - Các nhóm nạp sản phẩm.
Tổng kết: - Yêu cầu học sinh kết luận về ***hỗn hợp như trong SGK.***	- Kết luận về hỗn hợp. - Ghi vào vở.

Hoạt động 3: Phân biệt hỗn hợp đồng nhất và hỗn hợp không đồng nhất

a) Mục tiêu: Giúp HS phản biệt hỗn hợp đồng nhất và hỗn hợp không đồng nhất**.**

b) Nội dung: GV hướng dẫn HS thực hiện thí nghiệm 1 để rút ra khái niệm về hỗn hợp đồng nhất và hỗn hợp không đồng nhất.
c) Sản phẩm: Phiếu học tập số 4.
d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu HS quan sát những hiện tượng ở thí nghiệm 1 và thảo luận các nội dung trong SGK. Thời gian thực hiện sau 5 phút khi nhận nhiệm vụ. Sau khi làm xong, 1 nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại nhận xét.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện nhiệm vụ.
Báo cáo kết quả: - Mời một nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại nhận xét (sau khi giáo viên đã công bố đáp án). - GV phân tích và đưa ra nhận xét, đáp án. **Đánh giá:** - Yêu cầu các nhóm nhận xét.	- Nhóm xung phong trình bày kết quả ở phiếu học tập; - Nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn. - Các nhóm còn lại nhận xét cho nhóm bạn.
Tổng kết: - Yêu cầu học sinh kết luận về hỗn hợp đồng nhất và hỗn hợp không đồng nhất	- Kết luận về hỗn hợp đồng nhất và hỗn hợp không đồng nhất. - Ghi vào vở.

Hoạt động 4: Luyện tập
a) Mục tiêu: Sử dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi trong SGK.
b) Nội dung: HS để trả lời câu hỏi: Trước kia, ở một số vùng chưa có điện, đèn dầu rất phổ biến trong việc thắp sáng. Khi bấc đèn quá ngắn hoặc dầu cạn gần hết làm bấc không chạm tới dầu, có người nhanh trí đã đổ nước vào bình dầu và đèn tiếp tục cháy sáng thêm một thời gian ngắn nữa. Em hãy giải thích tại sao người ta lại làm như thế?
c) Sản phẩm: Phiếu học tập số 5.
d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: Mỗi nhóm trả lời câu hỏi bằng bảng nhóm.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Làm phiếu học tập.
Báo cáo kết quả: - Các nhóm treo lên bảng. GV sẽ đánh giá một số nhóm.	Theo dõi đánh giá của GV.
Tổng kết: GV chốt đáp án:	Theo dõi đánh giá của GV.

Vì dầu hoả không tan trong nước, nhẹ hơn nước và nổi lên trên nên khi cho thêm nước vào, phần dầu hoả sẽ được dâng lên phía trên đến khi chạm bấc đèn, làm cho đèn tiếp tục cháy sáng. - Đánh giá nhóm làm được nhiều, khen ngợi học sinh.	

Hoạt động 5: Vận dụng

a) Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi thực tế.

b) Nội dung: Dùng phiếu học tập số 6 để trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** Phiếu trả lời câu hỏi của học sinh.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: trả lời câu hỏi: Trên một số bình nước khoáng thường có dòng chữ "Nước khoáng tinh khiết".Theo em, ý nghĩa của dòng chữ này có hợp lí không? Tại sao? Vào phiếu học tập, tiết sau nạp lại cho GV.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: Thực hiện tại nhà, GV đưa ra hướng dẫn cần thiết.	Thực hiện nhiệm vụ ở nhà.
Báo cáo kết quả: Tiết học sau nạp lại cho GV.	

(Tiết 2)

Hoạt động 6: Thử khả năng hoà tan các chất rắn trong nước

a) Mục tiêu: Nhận ra được một số khí cũng có thể hoà tan trong nước để tạo thành một dung dịch; các chất rắn hoà tan và không hoà tan trong nước

b) Nội dung: GV hướng dẫn HS thực hiện thí nghiệm 2 (hình 15.5) để tìm hiểu khả năng hoà tan của các chất rắn trong nước.

c) Sản phẩm: Phiếu học tập số 7A; 7B.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu HS quan sát hiện tượng thí nghiệm, sau đó gợi ý các nhóm HS thảo luận những nội dung 8,9 trong SGK Thời gian thực hiện sau 10 phút khi nhận nhiệm vụ. Sau khi làm xong, 1 nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo và chấm điểm.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện nhiệm vụ.
Báo cáo kết quả: - Mời một nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo cho nhau và chấm điểm (sau khi giáo viên đã công bố đáp án).	- Nhóm xung phong trình bày kết quả ở phiếu học tập;

- GV phân tích và đưa ra nhận xét, đáp án. **Đánh giá:** - Yêu cầu các nhóm chấm điểm; - GV thu phiếu học tập xem các nhóm chấm đúng hay không.	- Nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn; - Các nhóm chấm điểm và báo điểm cho nhóm bạn; - Các nhóm nộp sản phẩm.
Tổng kết: - Yêu cầu học sinh kết luận về một số chất rắn tan được trong nước và một số chất rắn không tan được trong nước, khả năng hoà tan của chúng là khác nhau.	- **Kết luận** về một số chất rắn tan được trong nước và một số chất rắn không tan được trong nước, khả năng hoà tan của chúng là khác nhau. **- Ghi vào vở.**

Hoạt động 7: Tiến hành thí nghiệm về các yếu tố ảnh hưởng đến lượng chất rắn hoà tan trong nước

a) Mục tiêu: Nêu được các yếu tố ảnh hưởng đến lượng chất rắn hoà tan trong nước

b) Nội dung: Sử dụng phương pháp dạy học thí nghiệm, GV hướng dẫn HS thực hiện thí nghiệm 3 (hình 15.6) để tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến lượng chất rắn hoà tan trong nước.

c) Sản phẩm: Phiếu học tập số 8.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu các nhóm HS quan sát và ghi nhận kết quả thí nghiệm để thảo luận các nội dung 10,11 trong SGK. Thời gian thực hiện sau 10 phút khi nhận nhiệm vụ. Sau khi làm xong, 1 nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo và chấm điểm.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện nhiệm vụ.
Báo cáo kết quả: - Mời một nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo cho nhau và chấm điểm (sau khi giáo viên đã công bố đáp án). - GV phân tích và đưa ra nhận xét, đáp án. **Đánh giá:** - Yêu cầu các nhóm chấm điểm; - GV thu phiếu học tập xem các nhóm chấm đúng hay không.	- Nhóm xung phong trình bày kết quả ở phiếu học tập; - Nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn; - Các nhóm chấm điểm và báo điểm cho nhóm bạn; - Các nhóm nộp sản phẩm.

Tổng kết: GV hướng dẫn HS rút ra được các yếu tố ảnh hưởng đến lượng chất rắn hòa tan trong nước và kết luận theo SGK. - Yêu cầu học sinh kết luận, rút ra được các yếu tố ảnh hưởng đến lượng chất rắn hòa tan trong nước và kết luận theo SGK.	**- Kết luận:** HS rút ra được các yếu tố ảnh hưởng đến lượng chất rắn hòa tan trong nước và kết luận theo SGK. **- Ghi vào vở.**

Hoạt động 8: **Quan sát khi rót nước ngọt đóng chai vào cốc.**

a) Mục tiêu: **HS quan sát được hình ảnh rót nước ngọt đóng chai vào cốc.**

b) Nội dung: **HS quan sát hình ảnh rót nước ngọt đóng chai vào cốc ở hình 15.7 trong SGK và quan sát một bạn làm thí nghiệm rót nước ngọt đóng chai vào cốc.**

c) Sản phẩm: Phiếu học tập số 9.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: GV hướng dẫn HS nhận xét hình 15.7, quan sát một bạn làm thí nghiệm và tổ chức cho HS thảo luận nội dung trong SGK. Thời gian thực hiện sau 5 phút khi nhận nhiệm vụ. Sau khi làm xong, 1 nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo và chấm điểm.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện nhiệm vụ.
Báo cáo kết quả: - Mời một nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung(sau khi giáo viên đã công bố đáp án). - GV phân tích và đưa ra nhận xét, đáp án. **Đánh giá:** - Yêu cầu các nhóm chấm điểm; - GV thu phiếu học tập xem các nhóm chấm đúng hay không.	- Nhóm xung phong trình bày kết quả ở phiếu học tập; - Nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn;
Tổng kết: GV hướng dẫn HS rút ra được kết luận theo gợi ý trong SGK. - GV giới thiệu thêm một số khí có khả năng hoà tan được trong nước và hướng dẫn HS rút ra kết luận theo gợi ý trong SGK. - Yêu cầu học sinh kết luận.	- HS rút ra được kết luận theo gợi ý trong SGK. - Ghi vào vở.

Hoạt động 9: Phân biệt dung dịch - dung môi - chất tan

a) Mục tiêu: Thực hiện được thí nghiệm để biết dung môi, dung dịch là gì; phân biệt được dung môi và dung dịch

b) Nội dung: GV cho HS xem lại kết quả thí nghiệm 1 và 2 để phân biệt dung **dịch,** dung môi và chất tan.
c) Sản phẩm: Phiếu học tập số 10.
d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: GV chia HS trong lớp thành các nhóm và hướng dẫn HS báo cáo lại kết quả của thí nghiệm 1 và 2, sau đó GV gợi ý các nhóm thảo luận những nội dung trong SGK. Thời gian thực hiện sau 10 phút khi nhận nhiệm vụ. Sau khi làm xong, 1 nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo và chấm điểm.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện nhiệm vụ.
Báo cáo kết quả: - Mời một nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo cho nhau và chấm điểm (sau khi giáo viên đã công bố đáp án). - GV phân tích và đưa ra nhận xét, đáp án. **Đánh giá:** - Yêu cầu các nhóm chấm điểm; - GV thu phiếu học tập xem các nhóm chấm đúng hay không.	- Nhóm xung phong trình bày kết quả ở phiếu học tập; - Nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn; - Các nhóm chấm điểm và báo điểm cho nhóm bạn; - Các nhóm nộp sản phẩm.
Tổng kết*:* GV hướng dẫn HS rút ra được thế nào là chất tan, dung môi và dung dịch. GV hướng dẫn HS rút ra kết luận theo SGK. GV có thể đưa ra một số ví dụ về dung dịch để HS xác định chất tan, dung môi và dung dịch. - Yêu cầu học sinh kết luận.	- HS rút ra được thế nào là chất tan, dung môi và dung dịch. - Ghi vào vở.

Hoạt động 10: Luyện tập
a) Mục tiêu: Sử dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi trong SGK.
b) Nội dung: HS trả lời câu hỏi: Em hãy lấy ví dụ chất tan trong dung môi này mà không tan trong dung môi khác.
c) Sản phẩm: Phiếu học tập số11.
d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: Mỗi nhóm trả lời câu hỏi bằng phiếu học tập.	HS nhận nhiệm vụ.

Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Làm phiếu học tập.
Báo cáo kết quả: - Các nhóm treo lên bảng. GV sẽ đánh giá một số nhóm.	Theo dõi đánh giá của GV.
Tổng kết: **GV chốt đáp án:** Muối ăn là chất tan được trong nước nhưng không tan trong xăng hoặc dầu hoả. Ngược lại, cao su tan được trong xăng nhưng không tan trong nước. - Đánh giá nhóm làm được nhiều, khen ngợi học sinh.	

Hoạt động 11: Vận dụng

a) Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi thực tế.

b) Nội dung: Dùng phiếu học tập để trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm: Phiếu học tập 12.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: trả lời câu hỏi: Hỗn hợp nào sau đây **không** được xem là dung dịch? Giải thích. A. Hỗn hợp nước đường. B. Hỗn hợp nước muối, C. Hỗn hợp bột mì và nước khuấy đều. D. Hỗn hợp nước và rượu. Vào phiếu học tập, tiết sau nạp lại cho GV.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: Thực hiện tại nhà, GV đưa ra hướng dẫn cần thiết.	Thực hiện nhiệm vụ ở nhà.
Báo cáo kết quả: Tiết học sau nạp lại cho GV.	

TRƯỜNG THCS TÂN HỘ CƠ
TỔ: KHTN – CÔNG NGHỆ - THƯ VIỆN Họ và tên GV: Hồ Thị Như Thủy

Hoạt động 12: Quan sát hiện tượng bồi đắp phù sa

a) Mục tiêu: Quan sát được một số hiện tượng trong thực tiễn để phân biệt được dung dịch với huyên phù.

b) Nội dung: GV cho HS quan sát hiện tượng bồi đắp phù sa qua hình 15.9 trong SGK để tìm hiểu khái niệm huyền phù.

c) Sản phẩm: Phiếu học tập số 13.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: GV chiếu một video về hiện tượng bồi đắp phù sa của các con sông, cho HS quan sát hình 15.9, gợi ý HS thảo luận nội dung 16 trong SGK. Thời gian thực hiện sau 5 phút khi nhận nhiệm vụ. Sau khi làm xong, 1 nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo và chấm điểm.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện nhiệm vụ.
Báo cáo kết quả: - Mời một nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung (sau khi giáo viên đã công bố đáp án). - GV phân tích và đưa ra nhận xét, đáp án. **Đánh giá:** - Yêu cầu các nhóm chấm điểm. - GV thu phiếu học tập xem các nhóm chấm đúng hay không.	- Nhóm xung phong trình bày kết quả ở phiếu học tập; - Nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn; - Các nhóm chấm điểm và báo điểm cho nhóm bạn; - Các nhóm nộp sản phẩm.
Tổng kết: Qua hiện tượng bồi đắp phù sa, GV gợi ý để HS biết phù sa là một dạng huyền phù và yêu cầu HS rút ra khái niệm huyền phù như SGK. **- Yêu cầu học sinh kết luận.**	- HS biết phù sa là một dạng huyền phù và rút ra khái niệm huyền phù như SGK. ***- Ghi vào vở.***

Hoạt động 13: Quan sát cách tạo xốt mayonnaise

a) Mục tiêu: Quan sát được một số hiện tượng trong thực tiễn để phân biệt được dung dịch với nhũ tương.

b) Nội dung: GV cho HS quan sát cách làm xốt mayonnaise ở hình 15.10 trong SGK để tìm hiểu khái niệm nhũ tương.

c) Sản phẩm: Phiếu học tập số 14.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS

Giao nhiệm vụ: GV mô tả hình 15.10, giúp HS hiểu được thành phần của xốt mayonnaise, gợi ý HS thảo luận nội dung 17 trong SGK. Thời gian thực hiện sau 5 phút khi nhận nhiệm vụ. Sau khi làm xong, 1 nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo và chấm điểm.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện nhiệm vụ.
Báo cáo kết quả: - Mời một nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo cho nhau và chấm điểm (sau khi giáo viên đã công bố đáp án). - GV phân tích và đưa ra nhận xét, đáp án. **Đánh giá:** - Yêu cầu các nhóm chấm điểm; - GV thu phiếu học tập xem các nhóm chấm đúng hay không.	- Nhóm xung phong trình bày kết quả ở phiếu học tập; - Nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn; - Các nhóm chấm điểm và báo điểm cho nhóm bạn; - Các nhóm nộp sản phẩm.
Tổng kết: GV *gợi ý để HS rút ra khái niệm nhũ tương theo SGK.* GV hướng dẫn HS đọc thêm ví dụ mở rộng trong SGK về việc tạo nhũ tương nhựa đường, dùng để rải đường nhựa.	- *HS rút ra được thế nào là nhũ tương.* - Ghi vào vở.

Hoạt động 14: Quan sát một số hỗn hợp

a) Mục tiêu: Quan sát được một số hiện tượng trong thực tiễn để phân biệt được dung dịch với huyên phù, nhũ tương.

b) Nội dung: GV phân tích để HS phân biệt được dung dịch, huyền phù và nhũ tương.

c) Sản phẩm: Phiếu học tập số 15.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: GV mô tả các hình 15.11, 15.12 và 15.13 trong SGK, gợi ý HS thảo luận các nội dung 18,19 trong SGK. Thời gian thực hiện sau 5 phút khi nhận nhiệm vụ. Sau khi làm xong, 1 nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo và chấm điểm.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện nhiệm vụ.
Báo cáo kết quả:	- Nhóm xung phong trình bày kết quả ở phiếu học tập;

- Mời một nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo cho nhau và chấm điểm (sau khi giáo viên đã công bố đáp án). - GV phân tích và đưa ra nhận xét, đáp án. **Đánh giá:** - Yêu cầu các nhóm chấm điểm; - GV thu phiếu học tập xem các nhóm chấm đúng hay không.	- Nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn; - Các nhóm chấm điểm và báo điểm cho nhóm bạn; - Các nhóm nộp sản phẩm.
Tổng kết: GV có thể hướng dẫn HS tìm hiểu phần đọc thêm và gợi ý *để* HS rút ra kết luận theo SGK**.**	- *HS rút ra được kết luận theo SGK.* - Ghi vào vở.

Hoạt động 15: Luyện tập

a) Mục tiêu: Sử dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi trong SGK.

b) Nội dung: HS làm phiếu học tập để trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm: phiếu học tập số 16.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: Mỗi nhóm trả lời câu hỏi: Hãy phân biệt hai dạng hỗn hợp: cát trong nước biển và muối trong nước biển.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Làm Poster.
Báo cáo kết quả: - Các nhóm công bố bài làm. GV sẽ đánh giá một số nhóm.	Theo dõi đánh giá của GV.
Tổng kết: - Đánh giá nhóm làm đúng, khen ngợi học sinh.	

Hoạt động 16: Vận dụng

a) Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi thực tế.

b) Nội dung: Dùng phiếu học tập để trả lời câu hỏi hệ thống tưới nước trong SGK.

c) Sản phẩm: Phiếu trả lời câu hỏi của học sinh.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: Trả lời câu hỏi: "Vào mùa hè, chúng ta thường pha nước chanh đường có đá để giải khát. Theo em, nên hoà tan đường vào nước ấm rồi cho đá vào hay cho đá vào trước rồi mới hoà tan đường?" Vào phiếu học tập, tiết sau nạp lại cho GV.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: Thực hiện tại nhà, GV đưa ra hướng dẫn cần thiết.	Thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

TRƯỜNG THCS TÂN HỘ CƠ
TỔ: KHTN – CÔNG NGHỆ - THƯ VIỆN Họ và tên GV: Hồ Thị Như Thủy

Báo cáo kết quả: Tiết học sau nạp lại cho GV.	

e. DẶN DÒ

- HS về nhà học bài;
- Chuẩn bị bài tiếp theo: đọc bài trước ở nhà.

* Rút kinh nghiệm:

.....
.....
.....

Duyệt của tổ trưởng **Người soạn**

TRƯỜNG THCS TÂN HỘ CƠ
TỔ: KHTN – CÔNG NGHỆ - THƯ VIỆN Họ và tên GV: Hồ Thị Như Thủy

Bài 16: MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP TÁCH CHẤT RA KHỎI HỖN HỢP
Môn học: Khoa học tự nhiên. Lớp 6
Thời gian thực hiện: Tuần 10 (07/11 đến 09/11); 02 tiết

I. MỤC TIÊU
1. Về năng lực
a) Năng lực chung
-Tự chủ và tự học: Tự học theo hướng dẫn của GV các nội dung về phương pháp tách chất ra khỏi hỗn hợp;
- Giao tiếp và hợp tác: Hoạt động nhóm một cách hiệu quả, đảm bảo các thành viên trong nhóm đều được tham gia và trình bày báo cáo;
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thảo luận hiệu quả với các thành viên trong nhóm để hoàn thành các phương án tìm hiểu một số phương pháp tách chất ra khỏi hỗn hợp.
b) Năng lực chuyên biệt
- Nhận thức khoa học tự nhiên: Trình bày được một số phương pháp đơn giản để tách chất ra khỏi hỗn hợp và ứng dụng của các phương pháp đó;
-Tìm hiểu tự nhiên: Sử dụng được một số dụng cụ, thiết bị cơ bản để tách chất ra khỏi hỗn hợp bằng cách lọc, cô cạn, chiết;
-Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Chỉ ra được mối liên hệ giữa tính chất vật lí của một số chất thông thường với phương pháp tách chúng ra khỏi hỗn hợp và ứng dụng của các chất trong thực tiễn.
2. Về phẩm chất
Tham gia tích cực hoạt động nhóm phù hợp với khả năng của bản thân;
Cẩn thận, khách quan và trung thực trong thực hành;
Có niềm say mê, hứng thú với việc khám phá và học tập khoa học tự nhiên.
II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
- Các hình ảnh theo sách giáo khoa và hình ảnh
Huyết tương (55%);
Bạch cầu và tiểu cầu (1%);
Hồng cầu (44%);
Các thành phần cơ bản của máu.
Tách các thành phần của máu bằng phương pháp li tâm

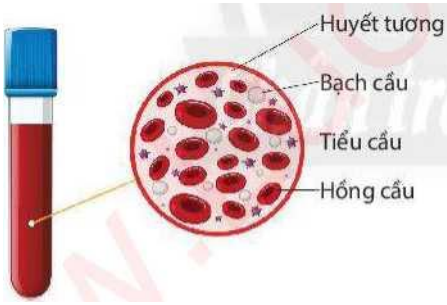

- Máy chiếu, máy tính;

TRƯỜNG THCS TÂN HỘ CƠ
TỔ: KHTN – CÔNG NGHỆ - THƯ VIỆN Họ và tên GV: Hồ Thị Như Thủy

- Phiếu học tập.

Phiếu học tập: Học sinh quan sát hình 16.1; 16.2 và hình ảnh máy chiếu để trả lời các câu hỏi sau:
1. Ở các vùng nông thôn nước ta, người dân thường sử dụng nước giếng khoan, giếng đào làm nước sinh hoạt. Tuy nhiên, các nguồn nước này thường hay bị nhiễm phèn và một số tạp chất. Làm thế nào để tách các tạp chất này ra khỏi nguồn nước?
2. Ở gia đình em đã có hệ thống máy lọc nước uống chưa? Cách sử dụng như thế nào?
2. Theo em máu là chất tinh khiết hay hỗn hợp?
3. Em đã bao giờ nghe nói người bệnh phải truyền máu chưa? Em có biết tại sao phải truyền máu không?
4. Trong quá trình điều trị, nếu bệnh nhân chỉ cần bổ sung một trong các thành phần của máu thì ta phải làm thế nào?
5. Dựa vào đặc điểm nào để tách riêng các thành phần của máu?
6. Sử dụng phương pháp nào để tách riêng các thành phần của máu?

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. KHỞI ĐỘNG BÀI HỌC

Hoạt động 1: Quan sát video về nguồn nước ở địa phương bị nhiễm phèn, nhiễm bẩn, đặt câu hỏi gợi mở, gây tò mò cho học sinh.

a) Mục tiêu: Tạo được hứng thú cho học sinh, để học sinh theo dõi nội dung bài học có liên quan đến thực tiễn cuộc sống.
b) Nội dung: GV tổ chức cho HS quan sát video, học sinh xem video và đưa ra các cách xử lý làm trong nguồn nước.
c) Sản phẩm: Phần trả lời câu hỏi của HS
d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Thông báo nhiệm vụ: Quan sát video để trả lời câu hỏi.	Ghi nhớ nhiệm vụ
Giao nhiệm vụ: Theo dõi clip để trả lời câu hỏi: Sau đợt lũ tràn về, nguồn nước sinh hoạt của nhiều nhà đã bị nhiễm bẩn. Vậy làm thế nào để có nguồn nước sạch sử dụng an toàn?	Nhận nhiệm vụ
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: Chiếu clip để học sinh quan sát, hỗ trợ HS khi cần thiết.	Thực hiện nhiệm vụ: Cá nhân suy nghĩ để đưa ra các phương án.
Chốt lại và đặt vấn đề vào bài: Trong cuộc sống có nhiều hỗn hợp cần phải tách riêng ra từng chất, vậy dựa vào đâu ta có thể tách riêng một chất ra	Chuẩn bị sách vở học bài mới.

khỏi hỗn hợp và có những phương pháp tách nào?	

B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: Sự cần thiết tách các chất ra khỏi hỗn hợp

a) Mục tiêu: Chỉ ra được mối liên hệ giữa tính chất vật lí của một số chất thông thường với phương pháp tách chúng ra khỏi hỗn hợp và ứng dụng của các chất trong thực tiễn.

b) Nội dung: GV cho học sinh thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập.

c) Sản phẩm: Phiếu học tập.

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu HS quan sát hình từ 16.1 đến 16.2 SGK và hình ảnh màn chiếu (máu). Hoạt động nhóm để hoàn thành phiếu học tập số 1.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: Mỗi nhóm 4 bạn, thảo luận và hoàn thành phiếu học tập số 1. Sau khi thảo luận xong, nhóm trình bày - các nhóm khác nhận xét và bổ sung.	Thảo luận nhóm, hoàn thành phiếu học tấp số 1.
Báo cáo kết quả: - Chọn nhóm lên trình bày. - Mời nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét sau khi các nhóm đã có ý kiến bổ sung.	-Nhóm xung phong trình bày kết quả ở phiếu học tập. - Nhóm khác nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.
Tổng kết: - Tổng hợp để đi đến kết luận: Trong tự nhiên, các chất thường tồn tại ở dạng các hỗn hợp khác nhau. Tùy vào mục đích sử dụng, người ta sẽ tách các chất ra khỏi nhau theo nhiều cách khác nhau.	- Kết luận - Ghi vào vở.

Hoạt động 2: Một số phương pháp đơn giản tách các chất ra khỏi hỗn hợp

a) Mục tiêu: Trình bày được một số phương pháp đơn giản để tách chất ra khỏi hỗn hợp và ứng dụng của các cách tách đó.

b) Nội dung: sử dụng kỹ thuật khăn trải bàn, mỗi HS trong nhóm tự trả lời câu hỏi 2,3,4 SGK vào giấy nhớ sau đó tổ chức cho nhóm thảo luận theo những nội dung ghi vào mặt khăn (bảng phụ)

c) Sản phẩm: Bảng nhóm

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS

Giao nhiệm vụ: Chia nhóm 6 HS thảo luận câu hỏi 2,3,4 SGK theo kỹ thuật khăn trải bàn. Thời gian cá nhân thực hiện sau 2 phút, sau khi cá nhân làm xong vào giấy nhớ và nhóm trưởng điều khiển nhóm thảo luận ghi nội dung vào mặt khăn.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện nhiệm vụ.
Báo cáo kết quả: -Mời một nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại đổi chéo cho nhau và chấm điểm (sau khi giáo viên đã công bố đáp án). -GV phân tích và đưa ra nhận xét, đáp án. Đánh giá: - Câu 2, 3 mỗi câu 3 điểm; câu 4 là 4 điểm. - Yêu cầu các nhóm chấm điểm. - GV xem các nhóm chấm đúng hay không.	-Nhóm xung phong trình bày kết quả ở phiếu học tập. - Nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn. Các nhóm dán sản phẩm - Các nhóm chấm điểm và báo điểm cho nhóm bạn.
Tổng kết: yêu cầu HS tự rút ra kết luận: Một số phương pháp đơn giản tách chất ra khỏi hỗn hợp là: PP lọc, PP cô cạn, PP chiết.	HS viết kết luận vào vở

Hoạt động 3: Thực hành tách chất

a) Mục tiêu: Sử dụng được một số dụng cụ, thiết bị cơ bản để tách chất ra khỏi hỗn hợp bằng cách lọc, cô cạn, chiết.

b) Nội dung: HS hoạt động nhóm thực hành theo 3 phương pháp cơ bản

c) Sản phẩm: Sản phẩm thực hành của HS

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Thông báo nhiệm vụ: HS quan sát GV giới thiệu các dụng cụ hóa chất của các nhóm cần lấy.	HS ghi nhớ nhiệm vụ
Giao nhiệm vụ - Lớp chia thành 6 nhóm, nhóm trưởng nhận dụng cụ, Hs trong nhóm thực hiện nhiệm vụ theo phân công của nhóm trưởng. - Nhóm trưởng cho nhóm thảo luận các bước làm, sau đó mới tiến hành thí nghiệm. Vừa quan sát thí nghiệm kết hợp trả lời câu hỏi 5,6,7,8,9 SGK.	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Phân công nhiệm vụ và tiến hành thực hiện nhiệm vụ.
Báo cáo kết quả:	- Nhóm xung phong trình bày. - Nhóm khác nhận xét, bổ sung phần trình bày của nhóm bạn.

-Mời một nhóm lên trình bày 1 thí nghiệm và trả lời câu hỏi liên quan đến phương pháp đã trình bày, nhóm khác nhận xét bổ sung từng phương pháp. - Gv kiểm tra sản phẩm thực hành của các nhóm.	Qua thực hành các nhóm trả lời câu hỏi SGK theo phương pháp trình bày.
Tổng kết: yêu cầu HS tự rút ra kết luận: PP lọc, cô cạn và chiết là phương pháp đơn giản để tách chất ra khỏi hỗn hợp. Tùy vào tính chất của hỗn hợp mà lựa chọn phương pháp phù hợp.	HS viết kết luận vào vở

Hoạt động 4: Luyện tập

a) Mục tiêu: Sử dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi trong SGK.
b) Nội dung: HS vẽ sơ đồ tư duy để trả lời câu hỏi: Một số phương pháp tách chất ra khỏi hỗn hợp và vận dụng trong những trường hợp nào? Cho ví dụ?
c) Sản phẩm: sơ đồ tư duy của các nhóm.
d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: Mỗi nhóm vẽ sơ đồ tư duy trả lời câu hỏi: Một số phương pháp tách chất ra khỏi hỗn hợp và vận dụng trong những trường hợp nào? Cho ví dụ?	HS nhận nhiệm vụ.
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	Vẽ sơ đồ tư duy.
Báo cáo kết quả: -Các nhóm treo sơ đồ tư duy lên bảng, các nhóm nhận xét và GV sẽ đánh giá.	Theo dõi đánh giá của GV.
Tổng kết: - Đánh giá nhóm vẽ hình thức và trình bày nội dung qua sơ đồ tư duy, khen ngợi học sinh.	

Hoạt động 5: Vận dụng

a) Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi thực tế.
b) Nội dung: Dùng phiếu nhớ (ghi tên HS) để HS trả lời câu hỏi vận dụng trong SGK.
c) Sản phẩm: Phiếu trả lời câu hỏi của học sinh.
d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Giao nhiệm vụ: Trả lời câu hỏi: Trong một lần sơ ý , một bạn học sinh đã trộn lẫn chai dầu hỏa và chai nước tạo thành hỗn hợp dầu hỏa lẫn nước. Em giúp bạn tách dầu hỏa ra khỏi nước? Tại sao em dùng phương pháp đó?	HS nhận nhiệm vụ.

TRƯỜNG THCS TÂN HỘ CƠ
TỔ: KHTN – CÔNG NGHỆ - THƯ VIỆN Họ và tên GV: Hồ Thị Như Thủy

HS viết vào phiếu nhớ, tiết sau nộp lại cho GV.	
Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: Thực hiện tại nhà, GV đưa ra hướng dẫn cần thiết.	Thực hiện nhiệm vụ ở nhà.
Báo cáo kết quả: Tiết học sau nộp lại cho GV.	

C. DẶN DÒ

- HS về nhà học bài.
- Chuẩn bị bài tiếp theo: đọc bài trước ở nhà – HS chuẩn bị bài theo bảng K – W – L vào vở soạn.

D. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN

Kết thúc bài học, Gv cho học sinh đánh bàn ngồi kế bên theo bảng sau:
Họ và tên HS:.....lớp 6A.....

Các tiêu chí	**Tốt**	**Khá**	**Trung bình**	**Chưa đạt**
Chuẩn bị bài trước khi lên lớp				
Tham gia hoạt động nhóm theo yêu cầu của GV				
Nêu được sự cần thiết tách chất ra khỏi hỗn hợp.				
Một số phương pháp đơn giản tách chất ra khỏi hỗn hợp.				
Thực hành tách chất				

* Rút kinh nghiệm:
……
……
……
……
……
……

Duyệt của tổ trưởng Người soạn